

Bản án số: 02/2023/HS- ST.
Ngày: 05/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXX-ST, ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo: **Trần Thanh T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 01 năm 1997 tại xã S, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1971; vợ; con: Chưa có; tiền án; Không; tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 20/7/2020 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường L xử phạt hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác” (chưa nộp phạt);

- Ngày 19/02/2022 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Lệ Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng rượu bia, chất kích thích gây mất trật tự công cộng” Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 27/10/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Ngọc T, sinh 1997, trú tại: Thôn L, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Mậu C, sinh 1958; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Bà Trần Thị H, sinh 1971; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 06/10/2022, Trần Thanh T ở thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình đến nhà anh Nguyễn Văn Ngọc T ở thôn L, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình mượn xe mô tô BKS 73H1- 314.15 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đen trắng và hứa một tiếng đồng hồ sau sẽ trả. Sau khi mượn được xe, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô đến thành phố Đ chơi. Sau đó, do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nói trên. T mang xe mô tô đến tiệm cầm đồ của ông Ngô Mậu C ở tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để cầm cố. Khi gặp ông C, T nói là xe mô tô trên là xe của mình do để quên giấy tờ xe ở nhà và cần tiền nên muốn cầm cố với số tiền 3.000.000 đồng. Nghe T nói vậy thì ông C đồng ý cho T cầm cố. Sau khi cầm cố xong, T dùng số tiền trên đánh số lô, số đề và mua ma túy để sử dụng của một người không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại thành phố Đ và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cho T mượn xe, anh T đã liên lạc nhiều lần với T nhưng T cố tình không trả nên anh T đã đi tìm T nhưng không tìm được, đến ngày 18/10/2022 anh T đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Ngày 26/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 314.15 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đen, trắng có giá trị 6.500.000 đồng.

** Việc thu giữ, tạm giữ, đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:*

Việc thu giữ, tạm giữ, đồ vật tài liệu:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 314.15 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đen trắng. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Xử lý vật chứng: Ngày 28/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 314.15 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đen trắng cho Nguyễn Văn Ngọc T theo đúng quy định của pháp luật.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Ngọc T đã nhận lại tài sản bị mất, ông Ngô Mậu C đã nhận lại số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 64/CT- VKSNDLT ngày 28/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 175, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho bị hại theo đúng quy định nên không đề nghị xem xét.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Ngọc T đã nhận lại tài sản bị mất, ông Ngô Mậu C đã nhận lại số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Lợi dụng lòng tin của bạn bè nên vào ngày 07/10/2022, Trần Thanh T đã đến nhà anh Nguyễn Văn Ngọc T ở thôn L, xã S mượn xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 314.15 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đen trắng, trị giá 6.500.000 đồng, sau đó chiếm đoạt xe mô tô trên bằng cách đem đi cầm cố cho ông Ngô Mậu C ở thành phố Đ, tỉnh Quảng, với giá 3.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh T đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhân thân của bị cáo có 02 tiền sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho bị hại theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Ngọc T đã nhận lại tài sản bị mất, ông Ngô Mậu C đã nhận lại số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 175; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (27/10/2022).

- Quyết định tạm giam Trần Thanh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/01/2023) để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/01/2023); đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA h. Lệ Thủy;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA h. Lệ Thủy;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương